

ĐÁNH GIÁ LIÊN TỤC CÁC KỸ NĂNG THỰC HÀNH TIẾNG THÔNG QUA CÁC HỆ THỐNG BÀI TẬP LỚN VỀ NHÀ

HOÀNG XUÂN HOA

Khoa Ngôn ngữ & Văn hóa Anh - Mỹ

I- ĐẶT VẤN ĐỀ

Kiểm tra, đánh giá đóng một vai trò quan trọng và là một mặt không thể thiếu được trong giảng dạy. Nó làm động lực thúc đẩy hoạt động dạy và học, đồng thời là công cụ đo trình độ và tiến bộ của người học. Mặt khác nó lại giúp kiểm tra nội dung, phương pháp dạy học để điều chỉnh nếu cần thiết, phát hiện những khó khăn của người học để giúp họ khắc phục. Thêm vào đó nó tạo động cơ cho người học đồng thời giúp họ tự đánh giá đúng trình độ và tiến bộ của bản thân.

Là một bộ phận của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá tác động trực tiếp đến quá trình dạy học và có liên hệ qua lại chặt chẽ với quá trình dạy học. Muốn cho kiểm tra đánh giá có tác động tích cực đến quá trình học thì cách thức kiểm tra đánh giá, cấu trúc và tiêu chí của kiểm tra đánh giá phải phù hợp với phương hướng và mục tiêu của giảng dạy. Dạy ngoại ngữ theo phương hướng, quan điểm nào thì phải có phương pháp kiểm tra, đánh giá tương ứng. Cách kiểm tra của phương pháp Ngữ pháp-Dịch không thể giống với cách kiểm tra của phương hướng Nghe nhìn hoặc Trực tiếp được.

Nhưng trong thực tế, đôi khi phương pháp giảng dạy đã thay đổi nhưng cách thức kiểm tra đánh giá vẫn chưa hoàn toàn thay đổi theo để cho phù hợp với nó. Những năm gần đây tuy giảng dạy ngoại ngữ ở trường ta đã chú trọng nhiều đến chức năng giao tiếp của ngôn ngữ và cũng nhấn mạnh nhiều đến quan điểm lấy người học làm trung tâm, nhưng trong kiểm tra đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng vẫn còn tồn tại một số vấn đề và một số cách nhìn nhận cũ:

- + Kiểm tra đánh giá các kỹ năng nhưng vẫn tập trung chủ yếu vào các hình thái ngôn ngữ như ngữ pháp, ngữ âm, chính tả, từ vựng, chấm câu, v.v.

- + Các bài kiểm tra chính thức cuối khoá hoặc cuối kỳ là cách đánh giá duy nhất khả năng hoặc kết quả học tập của học sinh.

- + Chỉ có giáo viên mới là người có khả năng và được phép đánh giá.

- + Cách thức phổ biến khi soạn một bài kiểm tra là liệt kê các tiểu mục từ các đề thi mẫu hoặc các ngân hàng tiểu mục đề. Vì vậy nhiều khi các bài kiểm tra không phản ánh được những điều học sinh được dạy, tiêu chí lựa chọn các tiểu mục không thống nhất, không đạt được mục đích của bài kiểm tra, và bài kiểm tra chưa có tính giá trị và độ tin cậy cao.

Các quan điểm trên tỏ ra không phù hợp với quan điểm dạy ngoại ngữ ngày nay là nhấn mạnh vào vai trò người học và chức năng giao tiếp của ngôn ngữ. Vì vậy rất cần thiết phải có một hệ thống kiểm tra đánh giá phù hợp phương hướng giảng dạy ngoại ngữ đó. Trong một đề tài khoa học cấp trường tổ chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu xây dựng một mô hình kiểm tra đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng theo quan điểm dạy ngoại ngữ nói trên. Bài viết này đề cập đến một mảng trong mô hình kiểm tra đánh giá đó: đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng thông qua hệ thống bài tập lớn về nhà của sinh viên.

I- NỘI DUNG

1. Kiểm tra đánh giá với đường hướng lấy người học làm trung tâm

Dạy ngoại ngữ theo mô hình lấy người học làm trung tâm chú trọng đến vai trò của người học trong quá trình dạy và học: Người học cần được động viên để tham gia tích cực vào các hoạt động học tập (trong đó có kiểm tra, đánh giá) để họ ý thức được

việc học tập của mình và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của bản thân. Với quan điểm này thì kiểm tra đánh giá không đơn thuần là để cho giáo viên xếp loại hoặc cho điểm đỗ-trượt cho học sinh mà còn là dịp để giao tiếp giữa học sinh và giáo viên. Việc kiểm tra đánh giá còn nhằm giúp học sinh phát triển được các kỹ năng của họ. Vì vậy học sinh phải được phổ biến tiêu chí cho các bài kiểm tra đánh giá và cũng cần được khuyến khích tham gia vào quá trình đánh giá - tự đánh giá. Ngoài ra việc đánh giá khả năng và hoạt động ngôn ngữ (language competence & performance) của học sinh cần phải dựa trên nhiều hình thức và phương pháp khác nhau.

2. Thực tế về kiểm tra đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng ở khoa Anh trong thời gian qua

Những năm qua, việc giảng dạy tiếng ở khoa Anh có nhiều chuyển biến theo đường hướng giao tiếp và lấy người học làm trung tâm. Cũng đã có nhiều cố gắng cải tiến hoạt động kiểm tra, đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng, nhưng các đổi mới đó không được thống nhất, đồng đều ở tất cả các tổ bộ môn. Hình thức đánh giá chủ yếu vẫn là các bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ. Việc soạn thảo các bài kiểm tra này, nhất là cho kỹ năng đọc và nghe phần nhiều dựa vào sự thuận tiện. Thứ nhất là sự thuận tiện khi chọn đề thi: giáo viên lấy các tiêu mục ở các bộ đề thi có trình độ tương đương với sinh viên của mình và xây dựng thành đề thi/kiểm tra sao cho các đề bao giờ cũng có một cấu trúc nhất định mà không thật quan tâm xem đề thi có phù hợp với những thứ mà sinh viên đã được học và tiêu chí của đề có phù hợp với mục tiêu giảng dạy hay không. Thứ hai là sự thuận tiện cho chấm bài. Để chấm bài nhanh và mang tính khách quan đôi khi đề thi chỉ gồm toàn các tiêu mục trắc nghiệm, câu hỏi lựa chọn và hạn chế tới mức thấp nhất việc sinh viên phải viết câu trả lời dài, câu trả lời mang tính suy luận, đánh giá, trong khi đó các phòng thi đông, sinh viên ngồi sát nhau, hiện tượng quay cốp là không thể tránh khỏi. Nhiều đề thi lại lấy từ các bộ đề có bán ở các hiệu sách nên nhiều khi sinh viên chỉ luyện theo bộ đề mà trúng. Đối với các kỹ năng sinh (productive skills) là viết và nói các tiêu chí đánh giá chưa được xác định cụ thể rõ ràng nên kết quả đánh giá thường chênh lệch do mang tính chủ quan cao, giáo viên nhiều khi lúng túng (nhất là khi giáo viên ở các tổ bộ môn khác nhau cùng đánh giá nói hoặc viết của một khối sinh viên). Việc đánh giá hai kỹ năng này thường dựa nhiều vào độ chính xác về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và lưu loát của lời nói đối với kỹ năng nói, và chính tả, ngữ pháp, chấm câu, v.v đối với kỹ năng viết.

3. Nhu cầu về một mô hình đánh giá phù hợp

Tình hình trên cho thấy để cho việc kiểm tra đánh giá có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm và mục tiêu của đường hướng giảng dạy ngoại ngữ hiện thời, cần có một hệ thống kiểm tra đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng gồm nhiều hình thức, phương pháp khác nhau trong đó vai trò tự đánh giá của sinh viên cần được đề cao. Hơn nữa cũng cần có những nguyên tắc thống nhất cho việc xây dựng các bài thi/kiểm tra nghe - đọc, và những tiêu chí cụ thể cho các bài thi nói - viết.

4- Đánh giá liên tục thông qua hệ thống bài tập lớn về nhà của sinh viên

4.1. Tầm quan trọng

Phương hướng lấy người học làm trung tâm quan niệm rằng khi học ngôn ngữ thứ hai người học không chỉ học các kỹ năng nghe - nói - đọc - viết mà còn phải được học một kỹ năng quan trọng khác là kỹ năng học tập, tự học và nghiên cứu và người học phải làm chủ được quá trình học tập của mình. Hệ thống các bài tập lớn về nhà phục vụ cho mục đích đó và kiểm tra đánh giá không thể bỏ qua mảng này của quá trình dạy học. Việc đánh giá kỹ năng thực hành tiếng của sinh viên chỉ thông qua bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ không còn hoàn toàn phù hợp nữa. Nó còn mang tính may rủi nhiều, chưa đánh giá được đầy đủ trình độ, khả năng của sinh viên, theo quan điểm của nhiều giáo viên một bài kiểm tra nói cuối học kỳ trong 5 phút đối với sinh viên của họ, lại do

một giáo viên khác đánh giá không thể nói lên kết quả của cả một quá trình lao động của cả giáo viên và sinh viên đó trong suốt 15 tuần học được. Thêm vào đó, hình thức đánh giá này cũng chưa động viên thúc đẩy được người học tham gia tích cực vào quá trình học tập; đôi khi nó còn tạo quan niệm sai lầm về quá trình đào tạo đại học: sinh viên muốn học sao cũng được, có người chơi suốt cả năm chỉ thực sự học khi ôn thi cuối kỳ. Việc đánh giá kỹ năng thực hành tiếng của sinh viên chỉ thông qua bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ cũng không phát huy được hết vai trò của giáo viên trong công tác giảng dạy. Ngược lại, hệ thống đánh giá liên tục trong đó hệ thống các bài tập lớn sinh viên thực hiện ở nhà sẽ giúp đánh giá công bằng, chính xác hơn khả năng học tập toàn diện của sinh viên, nó cũng giúp tạo động lực cho sinh viên học tập chăm chỉ tích cực hơn, tận dụng được thời gian tự học ở nhà cũng như nguồn tài liệu học tập phong phú ở thư viện cũng như ngoài xã hội, bên cạnh đó nó cũng giúp phát huy được vai trò chủ động, sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập.

4. 2, Một số nguyên tắc cơ bản cho thiết kế các bài tập

- + Bài tập phải bám sát mục tiêu yêu cầu, đào tạo về kiến thức ngôn ngữ, chức năng và các tiểu kỹ năng ngôn ngữ của từng học phần.

- + Có thể đề ra các bài tập riêng cho từng kỹ năng hoặc bài tập tổng hợp cho tất cả các kỹ năng, nhưng cần hạn chế việc sử dụng kỹ năng này để kiểm tra kỹ năng khác. Thí dụ như bài tập cho kỹ năng đọc lại chỉ yêu cầu viết một bài tóm tắt và bình luận một vấn đề trong một bài đọc thì sẽ đánh giá được khả năng viết của sinh viên nhiều hơn là khả năng đọc.

- + Các thể loại bài tập phải phù hợp với khả năng và điều kiện học tập của sinh viên. Các bài tập này phải có những tiêu chí và phương thức đánh giá cụ thể, rõ ràng ngay từ đầu và sinh viên phải được biết về mục đích cũng như tiêu chí đánh giá cho từng loại bài tập.

- + Trong quá trình làm bài tập, sinh viên phải nhận được sự hướng dẫn tỉ mỉ, liên tục của giáo viên để tránh sự ỷ lại thiếu trung thực trong khi làm bài.

4. 3, Cách thức tổ chức thực hiện và đánh giá

Ngay từ đầu học kỳ, phổ biến ngay cho sinh viên các loại hình bài tập của từng kỹ năng, yêu cầu cụ thể về nội dung, độ dài, hình thức trình bày, v. v. Sinh viên lựa chọn chủ đề, thể loại bài mà họ thích hoặc quan tâm rồi đăng ký với giáo viên. Giáo viên có kế hoạch hướng dẫn chung cho toàn bộ sinh viên trong cả lớp cũng như cho từng sinh viên hoặc nhóm sinh viên làm cùng một đề tài. Về số lượng bài tập trong một học phần cũng như cách thức đánh giá cụ thể sẽ được trình bày ở các báo cáo riêng của các giáo viên trong tổ.

4. 4, Một số khó khăn, trở ngại

- Sinh viên chưa quen với cách học này nên ban đầu bao giờ cũng có nhiều lúng túng, cần có được sự giúp đỡ thường xuyên, sát sao của giáo viên.

- Bản thân giáo viên cũng cần được trang bị những kiến thức lý luận nhất định để hiểu rõ hơn ý nghĩa và tác dụng của phương thức đánh giá này, nắm chắc được yêu cầu và cách thức tiến hành để nó thực sự có hiệu quả.

- Một số sinh viên nội trú điều kiện học tập còn nghèo nàn, chưa đáp ứng được đòi hỏi của bài tập. Hệ thống thư viện hoạt động chưa thuận lợi, sinh viên không khai thác được hết các nguồn tài liệu có sẵn trong thư viện.

- Phương thức đánh giá này đòi hỏi giáo viên phải mất rất nhiều công sức, thời gian nếu muốn thực sự làm tốt công việc này, thế nhưng chế độ tính giờ dạy đối cho giáo viên chưa thật thoả đáng, không động viên được hết nhiệt tình và năng lực của giáo viên trong công việc.

III KẾT LUẬN

Cách thức đánh giá các kỹ năng thực hành tiếng ngoại ngữ cần phù hợp với quan điểm, phương hướng giảng dạy. Quan điểm giảng dạy ngoại ngữ theo phương hướng giao tiếp và lấy người học làm trung tâm đòi hỏi các hình thức kiểm tra đánh giá phong phú, không những tập trung vào kiến thức ngôn ngữ, các tiểu kỹ năng mà còn đánh giá cả kiến thức về ngôn ngữ văn hoá xã hội và năng lực sử dụng các chiến lược giao tiếp. Việc đánh giá không chỉ dựa vào các bài kiểm tra cuối khoá mà còn cần có một hệ thống đánh giá liên tục. Tiêu chí đánh giá có mối quan hệ chặt chẽ với mục tiêu đào tạo, và việc xây dựng chương trình đào tạo không thể bỏ qua việc xây dựng hệ thống kiểm tra đánh giá, và ngược lại khi xây dựng tiêu chí đánh giá không thể tách rời khỏi mục tiêu và nhu cầu đào tạo.

Bài viết này mới chỉ đề cập đến việc sử dụng hệ thống bài tập lớn trong một mô hình kiểm tra, đánh giá liên tục chung cho các kỹ năng thực hành tiếng theo phương hướng giao tiếp và lấy người học làm trung tâm ở tất cả các học phần thực hành tiếng Khoa Anh. Đây mới chỉ là bước mở đầu, cần có những nghiên cứu tiếp theo để căn cứ vào đặc điểm và mục tiêu đào tạo của từng học phần, và kết hợp chặt chẽ với mảng xây dựng chương trình để xây dựng các hệ thống tiêu chí riêng biệt và cụ thể cho từng kỹ năng trong từng học phần. Thêm vào đó bài viết này chỉ tập trung chủ yếu vào việc đánh giá tiến bộ hoặc kết quả học tập ở các kỹ năng (achievement assessment) mà chưa đề cập đến việc kiểm tra đánh giá theo chuẩn hiện thực (proficiency assessment), loại hình kiểm tra kỹ năng toàn diện về về ngôn ngữ của người học mà không liên quan đến chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên và học tập của sinh viên mà quan tâm đến yêu cầu người học cần đạt được trong những tình huống nhất định.

SÁCH THAM KHẢO

- Bachman, L. 1993. What does language testing have to offer? In State of the Art TESOL Essays, Ed. Siberstein, S., TESOL, Inc.
- Brindley, G. 1989. Assessing Achievement in The Learner-Centred Curriculum. National Centre for Language Teaching and Research Macquarie University.
- Cohen, A. D. 1991. Second Language Testing, in Teaching English as Second or Foreign Language, Ed. Marianne Celce- Murcia, Newbury House.
- Marianne Celce- Murcia, 1991 Language Teaching Approaches: An overview in Teaching English as Second or Foreign Language, Ed. Marianne Celce- Murcia, Newbury House.
- Milagros Ibe. 1976. Recent Trend in Assessment of Reading: Implications in the Southeast Asian Context in Reading: Insights and Approaches, ED. Edward M. Anthony and Jack C. Richards .
- Phuong Suu, Nguyen, 1997 Một số vấn đề trong kiểm tra đánh giá, ĐHNN- ĐHQG HN,